

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty : Công ty Cổ phần HACISCO

Mã chứng khoán : HAS

Địa chỉ trụ sở chính : 51 Vũ Trọng Phụng – Phường Thanh Xuân Trung- Quận Thanh Xuân –
Thành Phố Hà Nội.

Điện thoại : 0243.858.5684

Fax : 0243.858.5563

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Thị Thu Nhận Kế toán trưởng

Địa chỉ: 51 Vũ Trọng Phụng – Phường Thanh Xuân Trung- Quận Thanh Xuân – Thành Phố Hà
Nội.

Loại công bố thông tin:

Định kỳ 24h 72h Theo yêu cầu Bất thường

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Hacisco công bố:

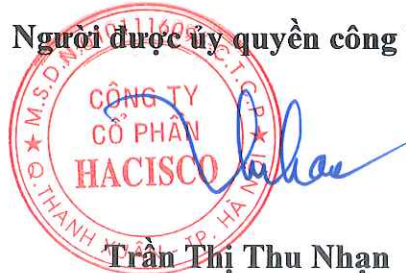
- Công văn số 143/CV-HAS về việc đính chính bổ sung thuyết minh tại báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022.

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2022 (bản đính chính bổ sung thuyết minh báo cáo tại phần VII mục 4).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn <http://www.has.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin


Trần Thị Thu Nhận



CÔNG TY CỔ PHẦN
HACISCO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143/CV-HAS
V/v: Đính chính bổ sung
thuyết minh tại Báo cáo
tình hình quản trị cty 6
tháng đầu năm 2022.

Hà nội, ngày 22 Tháng 08 Năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần HACISCO xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Quý Sở trong thời gian tới.

Công ty Cổ phần Hacisco xin được giải trình lý do đã báo cáo thiếu nội dung giao dịch với các bên liên quan tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022 như sau: do mục giao dịch phát sinh với các bên liên quan đã được báo cáo trong Báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và tại Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 của Công ty mục này vẫn tiếp tục còn công nợ, do hiểu đây là công nợ của giao dịch này đã được báo cáo từ năm 2021, đây chỉ là tồn tại phát sinh công nợ của năm 2021 nên Công ty Cổ phần Hacisco đã không đưa mục báo cáo Giao dịch phát sinh với các bên liên quan của kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 vào Báo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022.

1. Năm tài chính phát sinh giao dịch với các bên liên quan; Biên bản, Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020.

a. Giao dịch phát sinh với các bên liên quan trong kỳ kế toán từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022 thực chất giao dịch này đã phát sinh từ kỳ báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, chúng tôi xin gửi kèm (02 bản trích lục của kỳ báo cáo năm 2021 và năm 2022) nội dung giao dịch với các bên liên quan phát sinh từ năm 2021 đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 thông qua.

b. Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 tổ chức ngày 27/04/2021(xin gửi kèm Biên bản và Nghị quyết):

* **Biên bản Đại hội đồng cổ đông Nội dung 7:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021(Báo cáo của TGD) có nêu: * Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2021 + Xây lắp trong ngành: tiếp tục theo sát phát huy ưu thế trong ngành nghề truyền thống là các công trình xây lắp viễn thông, đẩy mạnh phát triển thị trường VNPT Tỉnh, Thành phố trong năm 2021, tiếp tục khai thác và đặt trọng số vào một số VNPT Tỉnh, Thành phố có nhiều công việc.

* **Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Điều 3:** Thông qua báo cáo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Số phiếu đồng ý 30 phiếu tương ứng 7.058.505 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.



2. Đính chính, bổ sung thuyết minh tại báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022:

* Mục 4.2 giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát (bản đính chính bổ sung Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022 mục 4.2 gửi kèm)

Công ty Cổ phần Hacisco xin báo cáo và giải trình đến Quý Ủy ban và Quý Sở.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu TC- HC.

**CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Hoài Nam





Số: 01/BC-2022

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

BẢO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng đầu năm 2022 (Bản định chính bổ sung thuyết minh báo cáo tại phần VII mục 4)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO
- Địa chỉ trụ sở chính : 51 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.
- Điện thoại : 024.38583792 Fax: 024.38585563 Email: hacisco@has.vn
- Vốn điều lệ : 80 tỷ
- Mã chứng khoán : HAS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên (Năm 2022)

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	86/NQ-HAS	18/05/2022	<p>Điều 1. Thông qua kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022.</p> <ul style="list-style-type: none">+ Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội. <p>Điều 2. Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:</p>

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ TH 2021/ KH 2021
1	Doanh thu	220	200,8	91,27%
2	Lợi nhuận sau thuế	6,2	2,94	47,42%
3	Chi trả cổ tức	7,5%	3%	

+ Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu

thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2022:

- Doanh thu năm 2022 dự kiến : 210 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 dự kiến : 4,4 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến : 5,5 %
- + Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2021:

- + Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- + Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần HACISCO, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/04/2021.
 - Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021.

1. Lợi nhuận năm 2019 mang sang 2020	:	3.080.073.658 đồng
2. Các khoản chi theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 27/4/2021 cho Báo cáo tài chính năm 2020	:	2.780.073.658 đồng
- Chi trả cổ tức năm 2020 (3%)	:	2.340.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi CBCNV Công ty	:	412.573.658 đồng
- Chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát còn lại năm 2020	:	27.500.000 đồng
3. Lợi nhuận còn lại năm 2020 mang sang năm 2021	:	300.000.000 đồng
4. Lợi nhuận trước thuế năm thực hiện năm 2021	:	3.471.223.862 đồng
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	524.249.861 đồng
6. Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (6=4-5)	:	2.946.974.001 đồng
7. Các khoản đã chi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên nă 2021 ngày 27/4/2021 cho Báo cáo tài chính năm 2021	:	125.775.000 đồng
- Chi thù lao Hội đồng quản trị + Ban kiểm soát Quý I+2+3+4/2021	:	125.775.000 đồng
8. Các khoản chưa chi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên nă 2021 ngày 27/7/2021 cho Báo cáo tài chính năm 2021	:	2.340.000.000 đồng
- Thanh toán trả cổ tức năm 2021 (3%)	:	2.340.000.000 đồng

9. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021 (9=3+6-7-8) : 781.199.001 đồng

10. Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Đề độ viên khuyến khích tinh thần làm việc của CBCNV, Công ty kính tri : 581.199.001 đồng ĐHCĐ xem xét trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi:

11. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối mang sang năm 2022 (11= 10) : 200.000.000 đồng

+ Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 6. Thông qua lựa chọn: Công ty TNHH Hàng kiểm toán (AASC) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022:

+ Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2021 và mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2022:

1. Chi trả thù lao của Hội Đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021.

Theo nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên năm tài chính 2020 ngày 27/4/2021 của Công ty cổ phần HACISCO, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được hưởng thù lao năm 2021 như sau:

Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.

<p>Phó chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng. Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng. Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng. Thành viên BKS : 2.500.000 đồng/tháng. Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.</p> <p>Năm 2021, lợi nhuận thực hiện không đạt lợi nhuận kế hoạch nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên năm tài chính 2020 ngày 27/4/2021 đề ra, cho nên các thành viên HĐQT, BKS, thư ký HĐQT được hưởng như sau:</p> <p>Thù lao HĐQT+BKS+ thư ký HĐQT Quý 4 năm 2020, chi trả trong năm 2021 là: 36.500.000 đồng, trong đó: + Thù lao Thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm: 27.500.000 đồng <i>(chi phí từ lợi nhuận sau thuế)</i> + Thù lao Thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 9.000.000 đồng <i>(chi phí nguồn phí quản lý doanh nghiệp)</i> - Mức thù lao của năm 2021, đã chi trả Quý 1+2+3+4/2021 là (50% mức hưởng/tháng): 165.975.000 đồng.</p> <p>Trong đó + Thù lao Thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm: 125.775.000 đồng <i>(chi phí từ lợi nhuận sau thuế)</i> + Thù lao Thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 40.200.000 đồng <i>(chi phí nguồn phí quản lý doanh nghiệp)</i></p> <p>2. Đề xuất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022. Hội đồng quản trị đề xuất thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2022 cụ thể như sau:</p> <p>Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng. Phó chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng. Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng. Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng.</p>		
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

Thành viên BKS : 2.500.000 đồng/tháng.

Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

* Mức thù lao cố định nêu trên sẽ được quyết toán đủ nếu lợi nhuận thực hiện đạt kế hoạch đề ra.
* Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt mức kế hoạch trên 10% đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban Lãnh đạo điều hành công ty sẽ được thưởng thêm : 5% (năm phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

* Trường hợp dưới mức kế hoạch đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT sẽ được hưởng : 50% (năm mươi phần trăm) mức hưởng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông thông qua việc quyết toán số tiền thù lao thực tế đã chi trả cho các viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT năm 2021 và thông qua mức thù lao đối với viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT Công ty năm 2022.

- + Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 8. Thông qua việc cử Chủ tịch HĐQT giữ chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách.

- + Số phiếu đồng ý: 30 phiếu, tương ứng với 4.789.235 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,228 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu, tương ứng với 2.230.236 cổ phần, chiếm tỷ lệ 31,772 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco;

Xét yêu cầu thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, với mục tiêu đẩy mạnh phạm vi hoạt động, mở rộng thị trường nhằm tăng trưởng lợi nhuận đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư. Căn cứ quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacisco kính trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 xem xét, thông qua đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

*** Bổ sung một số ngành nghề vào hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:**

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1		6201	- Lập trình máy vi tính, sản xuất và gia công phần mềm
2		6202	- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
3		6209	- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
4		6311	- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
5		6312	- Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí) Chi tiết: + Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp. Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng internet và viễn thông. + Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn, các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng
6		6399	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu
7		3511	Sản xuất điện
8		35116	Điện mặt trời

9	3512	Truyền tải và phân phối điện
10		Bổ sung một số ngành nghề liên quan đến lĩnh vực giao thông, vận tải

*** Triển khai thực hiện:**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan để thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định pháp luật và tiến hành sửa đổi, cập nhật Điều lệ Công ty để ghi nhận việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như trình bày ở trên. Trong trường hợp có sự thay đổi quy định về mã ngành nghề kinh tế và yêu cầu từ phía quan có thẩm quyền, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện việc cập nhật mã ngành nghề phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- + Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 10. Thông qua chuyển theo đổi nợ phải thu khó đòi của Công ty

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 48/2019/TT-BTC Hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tồn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa dịch vụ, công trình xây dựng tại Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều

của Luật chứng khoán; Tại khoản 1 mục h điều 120 của Nghị định quy định: Hủy niêm yết bắt buộc quy định rõ: “Tổ chức kiểm toán không chấp nhận thực hiện kiểm toán hoặc có ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối cho ý kiến đối với báo cáo tài chính năm gần nhất của Tổ chức niêm yết hoặc có ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính trong 03 năm liên tiếp”;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần HACISCO, nghị quyết họp Hội đồng quản trị lần thứ 08 ngày 22/03/2022;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông thực trạng công nợ phải thu khó đòi của Công ty cổ phần HACISCO như sau:

Hiện nay trên sổ sách kế toán Công ty cổ phần HACISCO có các khoản công nợ phải thu khó đòi và một số khoản công nợ phải trả đã quá hạn. Trong đó hầu hết các khoản công nợ phải thu khó đòi chủ yếu là khoản phải thu phát sinh trước năm 2010.

Sau quá trình rà soát số liệu, phân tích công nợ, Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần HACISCO đề xuất về tiền nợ phải thu khó đòi cần chuyển nợ sang theo dõi Ngoại bảng cân đối kế toán và theo dõi trên hệ thống sổ kế toán ngoại bảng của Công ty là: 6.264.545.595 đồng (Sáu tỷ, hai trăm sáu mươi bốn triệu, năm trăm bốn mươi lăm ngàn, năm trăm chín mươi lăm đồng).

Số công nợ sau khi chuyển theo dõi ngoại bảng, công ty vẫn tiếp tục theo dõi và có các biện pháp để thu hồi nợ theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC và Thông tư 48/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính. Nếu thu hồi được nợ thì số tiền thu hồi sau khi trừ đi các chi phí có liên quan đến việc thu hồi nợ sẽ được ghi nhận là thu nhập tương ứng của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacisco kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề trên.

+ Số phiếu đồng ý: 30 phiếu, tương ứng với 4.789.235 cổ phần, chiếm tỷ lệ 68,228 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 02 phiếu, tương ứng với 2.230.236 cổ phần, chiếm tỷ lệ

31,772 % số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 11. Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

+ Số phiếu đồng ý: 32 phiếu, tương ứng với 7.019.471 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % số phiếu

bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu bầu

thu về có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 12. Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chi đạo, Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 12 giờ ngày 18/05/2022

với 7.019.471 số cổ phần tham dự biểu quyết. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hoài Nam	Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
2	Trần Nam Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
3	Đình Tiến Vịnh	UV HĐQT	27/04/2021	
4	Phạm Trần Thọ	UV HĐQT	27/04/2021	Thành viên HĐQT độc lập
5	Nguyễn Thanh Hải	UV HĐQT	27/04/2021	
6	Hà Thu Nga	Thư ký HĐQT	27/04/2021	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Hoài Nam	Chủ tịch HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 là Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
2	Trần Nam Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
3	Đình Tiến Vịnh	UV HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 là Ủy viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026
4	Phạm Trần Thọ	UV HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 bắt đầu là thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thanh Hải	UV HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 bắt đầu là thành viên HĐQT
6	Hà Thu Nga	Thư ký HĐQT	04	100%	Ngày 27/04/2021 là thư ký HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc: 6 tháng đầu năm 2022 có 04 cuộc họp.

4. Hoạt động của các tiêu bản thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2022):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	07/NQ-HDQT-HAS (nhiệm kỳ 2016-2021)	12/01/2022	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thông qua việc tiếp tục bổ nhiệm có thời hạn: ông Phạm Quang Dũng. Chuyên môn đào tạo: Kỹ sư Điện từ Viễn thông - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, tiếp tục giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hacisco, thời hạn 2 năm từ ngày 15 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 14 tháng 01 năm 2024.</p> <p>Điều 2: Quyền hạn và nhiệm vụ của Phó Tổng Giám đốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ Tổng Giám đốc trong việc tổ chức điều hành hoạt động của Công ty theo Quyết định của Hội đồng Quản trị và theo quy định pháp luật hiện hành; - Thay mặt Tổng Giám đốc phụ trách điều hành, quản lý trong các lĩnh vực được phân công theo bản phân công nhiệm vụ của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Công ty; - Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty, theo quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định của pháp luật; - Có trách nhiệm báo cáo đầy đủ và chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc về các hoạt động của mình theo quy định của Công ty. <p>Điều 3: Căn cứ Quyết nghị tiếp tục bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc, ông Phạm Quang Dũng hưởng lương, phụ cấp chức vụ Phó Tổng Giám đốc theo quy định hiện hành của Công ty.</p> <p>Điều 4: Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao ông Phạm Quang Dũng, Ban Tổng Giám đốc điều hành, các đơn vị, bộ phận và cá nhân liên quan và chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>	100%

			<p>Điều 1: Thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm chính 2021 của Công ty. Công ty sẽ tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021 trước ngày 30/06/2022.</p> <p>Điều 2: Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021, cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thời gian tổ chức: Dự kiến tháng 05 - 06/2022 (Thời gian họp cụ thể sẽ được Công ty thông báo tới Cổ đông tại Thông báo mời họp). 2. Địa điểm tổ chức: tại Hà Nội (Địa điểm họp cụ thể sẽ được Công ty thông báo tới Cổ đông tại Thông báo mời họp). 3. Hình thức họp: Trực tiếp. Trong trường hợp tại thời điểm họp, việc tổ chức họp trực tiếp bị hạn chế bởi các lý do khách quan (như giãn cách xã hội do dịch bệnh Covid-19), ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định hình thức họp khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. 4. Ngày đăng ký cuối cùng: 18/04/2022. 5. Các cổ đông có tên tại Danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại ngày đăng ký cuối cùng có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021. 6. Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022; - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình kinh doanh 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. Trong đó, <ul style="list-style-type: none"> + Hội đồng quản trị nhất trí với báo cáo kết quả SXKD của Công ty năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 thông qua với các số liệu chính là: Doanh thu 200,8 tỷ VNĐ; Lợi nhuận sau thuế 2,92 tỷ VNĐ. + Hội đồng quản trị thống nhất với kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022 để trình Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2021 thông qua với các số liệu chính là: Doanh thu 210 tỷ VNĐ; Lợi nhuận sau thuế 4,4 tỷ VNĐ; Lãi cổ tức 5,5%
02	08A/NQ-HDQT –HAS (nhiệm kỳ 2016-2021)	22/03/2022	

	<p>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;</p> <p>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, trong đó kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021 là 3%.</p> <p>- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022;</p> <p>- Thông qua việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh của Công ty.</p> <p>- Tờ trình ĐHCĐ thông qua việc cử Chủ tịch HĐQT giữ chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, tuyển 01 trợ lý giúp việc cho Chủ tịch HĐQT.</p> <p>- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.</p> <p>Điều 3: Giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và triển khai toàn bộ các công việc liên quan đến việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2021, trong đó: quyết định thời gian họp cụ thể, lựa chọn địa điểm họp, chuẩn bị và hoàn thiện toàn bộ tài liệu trình cổ đông và tài liệu liên quan đến cuộc họp theo quy định của pháp luật theo các nội dung được thông qua tại Nghị quyết này.</p> <p>Điều 4: Tổ chức thực hiện:</p> <p>Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
<p>08B/NQ- HĐQT –HAS (nhiệm kỳ 2016-2021)</p>	<p>Điều 1: Thông qua bán 200 nghìn cổ phiếu quỹ của Công ty theo cách thức khớp lệnh trên sàn giao dịch. Thời gian thực hiện: quý II/2022. Giao cho Ban Tổng Giám đốc lựa chọn một công chứng khoán tư vấn thực hiện giao dịch và triển khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 2: Thông qua việc nghiên cứu tăng vốn Điều lệ Công ty lên 120 tỷ. Giao cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện lựa chọn đơn vị tư vấn đề lập phương án tăng vốn. Sau khi có kết quả của các đơn vị tư vấn. Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổng hợp trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua theo thẩm quyền.</p> <p>Điều 3: Thông qua kế hoạch tiền lương năm 2022 của khối văn phòng (có tờ trình kèm theo).</p> <p>Điều 4: Tổ chức thực hiện: Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, các cá nhân, phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>

	<p>Điều 1: Thông qua việc tiếp tục bổ nhiệm có thời hạn bà Trần Thị Thu Nhận giữ chức danh Kế toán trưởng Công ty, thời hạn bổ nhiệm 02 (hai) năm từ 01/06/2022 đến 31/05/2024.</p> <p>Điều 2: Thông qua việc bổ nhiệm ông Phạm Quang Dũng, Phó Tổng Giám đốc Công ty, thay bà Vũ Thị Kim Nhung giữ chức danh Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hacisco 1, thời hạn nhiệm 02 (hai) năm từ 24/04/2022 đến 23/04/2024.</p> <p>Điều 3: Tổ chức thực hiện:</p> <p>Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>		
<p>08D/NQ-HĐQT -HAS (nhiệm kỳ 2016-2021)</p>	<p>Điều 1. Cử ông Nguyễn Hoài Nam - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacisco thay thế ông Đinh Tiến Vính - thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho 14,802,290,773 VNĐ (Mười bốn tỷ, tám trăm linh hai triệu, hai trăm chín mươi nghìn, bảy trăm bảy mươi ba đồng) vốn góp của Công ty Cổ phần Hacisco tại Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu Điện, thời hạn đại diện 05 (năm) năm.</p> <p>Điều 2. Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân, bộ phận liên quan cùng ông Nguyễn Hoài Nam, ông Đinh Tiến Vính chịu trách nhiệm thi hành Quyết nghị này./.</p>		
<p>09/NQ-HĐQT-HAS (nhiệm kỳ 2021-2026)</p> <p>03</p>	<p>Điều 1: Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Anh thay bà Vũ Thị Kim Nhung giữ chức danh Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Hacisco 1, thời hạn bổ nhiệm 02 (hai) năm từ 01/06/2022 đến 31/05/2024.</p> <p>Điều 2: Tổ chức thực hiện:</p> <p>Hội đồng quản trị giao Ban Tổng giám đốc điều hành, ông Nguyễn Quốc Anh, bà Vũ Thị Kim Nhung các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	<p>31/05/2022</p>	<p>100%</p>
<p>10/NQ-HĐQT (nhiệm kỳ 2021-2026)</p> <p>04</p>	<p>Điều 1: Thông qua giao dịch thi công kết cấu móng và phần ngầm, toà nhà văn phòng Khu nhà ở dịch vụ thương mại và văn phòng PLASCHEM với thông tin như sau:</p> <p>1. Thông tin giao dịch:</p> <p>1.1. Tổng giá trị giao dịch dự kiến là: 39.650.001.408 VNĐ (Bằng chữ: Ba mươi chín</p>	<p>28/06/2022</p>	

<p><i>ty, sáu trăm năm mươi triệu, không trăm linh một nghìn, bốn trăm linh tám đồng).</i></p> <p>1.2. Tên Dự án: Khu nhà ở dịch vụ thương mại và văn phòng PLASCHEM;</p> <p>1.3. Địa điểm: Số 93 Đường Đức Giang, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, TP Hà Nội;</p> <p>1.4. Tổng thầu thi công: Công ty Cổ phần CONSGROUP (MSDN: 0108070281, trụ sở: Số nhà 102 Thái Thịnh, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Tp Hà Nội).</p> <p>1.5. Thời điểm dự kiến thực hiện: tháng 06 năm 2022.</p>	<p>2. Hình thức thực hiện:</p> <p>Liên danh với Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng và Đầu tư Everest (MSDN: 0108130685, trụ sở: BT01-15 Khu đô thị An Hưng, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội) để thực hiện Hợp đồng thi công kết cấu móng và phần ngầm, toà nhà văn phòng Khu nhà ở dịch vụ thương mại và văn phòng PLASCHEM.</p> <p>3. Phân chia quyền lợi và trách nhiệm trong Liên danh:</p> <p>3.1. Tỷ lệ góp vốn: Với dự án này, Mỗi bên sẽ thực hiện 50% giá trị của hợp đồng Liên danh đã ký với Chủ đầu tư.</p> <p>3.2. Đại diện liên danh: Công ty Cổ phần Hacisco</p> <p>3.3. Con dấu liên danh: Công ty Cổ phần Hacisco</p> <p>3.4. Phân chia trách nhiệm trong liên danh:</p>	<p>Các bên phải chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ của dự án và thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng giao nhận thầu xây lắp được ký giữa Công ty CP CONSGROUP và Liên danh nhà thầu Công ty Cổ phần Hacisco và nhà thầu Công ty CP kỹ thuật xây dựng và đầu tư EVEREST.</p> <p>- Nếu được chấp nhận của Công ty CP CONSGROUP đồng ý trao thầu thi hợp đồng được ký giữa các thành viên trong Liên danh và Công ty CP CONSGROUP.</p> <p>- Trách nhiệm của thành viên trong Liên danh: Từng thành viên trong Liên danh sẽ chịu</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

trách nhiệm riêng rẽ và độc lập trước Công ty CP CONSGROUP về mọi công việc, mọi giao dịch trong phạm vi tỷ lệ công việc được phân chia đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Nhà đầu tư, dự án.

- Trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu Liên danh: Chịu trách nhiệm tổ chức trong Liên danh để thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ của gói thầu. Trường hợp một trong những thành viên trong Liên danh thi công không đảm bảo tiến độ chất lượng, người đứng đầu Liên danh có quyền báo cáo được Công ty CP CONSGROUP chấp thuận bằng văn bản sẽ điều chuyển phương tiện, thiết bị, nhân lực, tiền vốn trong Liên danh để thi công đảm bảo tiến độ yêu cầu.

Điều 2: Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các công việc sau:

- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các công việc nêu tại Điều 1 Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:
 - + Đàm phán, lập, ký kết, sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng liên danh, Hợp đồng thi công và các văn bản liên quan khác;
 - + Tổ chức triển khai các công việc theo Hợp đồng liên danh và Hợp đồng thi công, bao gồm cả việc: quyết định về việc bảo đảm, bảo lãnh thực hiện Hợp đồng (nếu cần thiết), bố trí nguồn vốn, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình,...
 - + Tổ chức, thu xếp nhân sự, nhà thầu phụ thực hiện các công việc nêu trên.
 - + Các công việc liên quan khác.
- Tổng Giám đốc được ủy quyền lại bằng văn bản cho cá nhân khác làm việc trong Công ty thay mặt để thực hiện các công việc được giao nêu trên.
- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về các công việc được giao nêu trên.

			Điều 3: Tổ chức thực hiện: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban/bộ phận và nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
--	--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

III. Ban Kiểm soát (6 tháng đầu năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Lưu Thu Thanh	Trưởng ban kiểm soát	27/4/2021 Bổ nhiệm Trưởng BKS ngày	Cử nhân, Thạc sỹ kinh tế
02	Phạm Thị Thanh Lan	Ủy Viên BKS	27/04//2021 được bầu là Ủy viên BKS	Cử nhân kinh tế
03	Phạm Thị Lan	Ủy Viên BKS	27/04//2021 được bầu là Ủy viên BKS	Cử nhân, Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
01	Lưu Thu Thanh	1	100%	100%	
02	Phạm Thị Thanh Lan	1	100%	100%	
03	Phạm Thị Lan	1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông: Quý I: 1 lần; Quý II: 1 lần.
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác:
5. Hoạt động khác của BKS:

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Nguyễn Quốc Anh	13/05/1972	Kỹ sư, Thạc sỹ điều khiển học kỹ thuật	Bổ nhiệm ngày 01/06/2021.
2	Nguyễn Thanh Hải	14/02/1970	Kỹ sư Điện tử Viễn thông	Bổ nhiệm ngày 24/05/2021.
3	Ông Tường Tuấn Long	29/4/1976	Cử nhân Kinh tế	Tiếp tục bổ nhiệm ngày 30/7/2021.
4	Ông Phạm Quang Dũng	30/12/1973	Kỹ sư Điện tử Viễn thông; Thạc sỹ QTKD	Tiếp tục bổ nhiệm ngày 15/01/2022.

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Thu Nhận	08/03/1973	Cử nhân Kinh tế	Tiếp tục bổ nhiệm ngày 01/06/2022.

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại Khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu 2022) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

I. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-----	---------------------	-----------------------------------	------------------------------	---------------	---------------------	--------------------	---------	-----------------------------------------	-------------------------------------------	-------

1.10	Đoàn Ngọc Cương		Em rể							25/4/2019	
2	Trần Nam Phương		Phó Ch tịch HDQT								
2.01	Trần Thanh Chương		Bố đẻ								
2.02	Nguyễn Xuân Sáu		Mẹ đẻ								
2.03	Phạm Ngọc Minh		Bố vợ (đã mất)								Đã mất
2.04	Nguyễn Ngọc Dung		Mẹ vợ								
2.05	Phạm Thúy Nga		Vợ								
2.06	Trần Nam Sơn		Con								
2.07	Trần Ngọc Mai		Con								
2.08	Trần Thanh Phương		Anh trai								

5.04	Phạm Trường Thăng	Ann Tra								27/4/2021		
5.05	Lê Hồng Hải	Anh rể								27/4/2021		
5.06	Nguyễn Thị Kim Liên	Chị dâu								27/4/2021		
5.07	Nguyễn Thùy Nhung	Chị dâu								27/4/2021		
5.08	Phạm Anh Thư	Con								27/4/2021		Còn nhớ
5.09	Phạm Thùy Anh	Con								27/4/2021		Còn nhớ
5.10	Công ty cổ phần Truyền thông và Giải trí Kết Nối	Giám đốc								27/4/2021		
6	Nguyễn Quốc Anh	Tổng Giám đốc								1/6/2021		
6.01	Nguyễn Quốc Huynh (Đã mất)	Bố đẻ								1/6/2021		
6.02	Đỗ Thị Lý	Mẹ đẻ								1/6/2021		

6.03	Trương Quang Học		Bố vợ						1/6/2021		
6.04	Vũ Thị Bảo		Mẹ vợ						1/6/2021		
6.05	Trương Thị Thanh Huyền		Vợ						1/6/2021		
6.06	Nguyễn Hoàng Linh		Con						1/6/2021		
6.07	Nguyễn Nguyệt Minh		Em ruột						1/6/2021		
8	Tường Tuấn Long		P.Tổng giám đốc								
8.01	Tường Duy Thịnh		Bố đẻ								
8.02	Chữ Thị Sáu		Mẹ đẻ								
8.03	Tường Khôi Nguyễn		Con							Còn nhớ	
8.04	Tường Thị Vân Hà		Chị gái								
8.05	Nguyễn Thái Hiệu		Anh rể								
8.06	Tường Thị Vân Hương		Chị gái								
8.07	Vũ Lê Tùng		Anh rể								

12.06	Nguyễn Thị Chia							Mẹ chồng				27/4/2021		
12.07	Phạm Thị Giang							Chị gái				27/4/2021		
12.08	Phạm Thị Hằng							Chị gái				27/4/2021		
12.09	Phạm Duy Nam							Anh trai				27/4/2021		
12.10	Đặng Văn Cường							Anh rể				27/4/2021		
12.11	Lê Minh Tuấn							Anh rể				27/4/2021		
12.12	Hoàng Thị Huyền							Chị dâu				27/4/2021		
13	Trần Thị Thu Nhật							Kế toán trưởng Người công bố thông tin						
13.01	Bố đẻ: Đă mắt													
13.02	Nguyễn Thị Sáu							Mẹ đẻ						
13.03	Nguyễn Văn Căn							Bố chồng						

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	----------------------	-----------------------------------	--------------------------------	---------	---------------------------------	-------------------------------------------	----------------------------------------------------	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty niêm yết	Số CMND, hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch
-----	---------------------------	--------------------------	------------------------------	--------------------------------------	---------	------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành.

1. Giao dịch phát sinh trong kỳ và số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán (từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022) với các bên liên quan như sau:

	6 tháng đầu năm 2022 (VNĐ)	6 tháng đầu năm 2021 (VNĐ)	Ghi chú
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ			
Tổng công ty Hạ tầng Mạng	3.622.106.269	60.408.591.064	Hợp đồng giao dịch với bên liên quan phát sinh từ năm 2020, thực tế nội dung của mục báo cáo giao dịch với bên liên quan đã phát sinh tại kỳ báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.
Viễn thông Tỉnh, Thành phố	135.208.890	55.026.249.053	
	3.486.897.380	5.382.342.011	
Mua hàng hoá, dịch vụ			
Viễn thông Tỉnh, Thành phố	87.272.728	87.272.728	Hợp đồng giao dịch với bên liên quan phát sinh từ năm 2020, thực tế nội dung của mục báo cáo giao dịch với bên liên quan đã phát sinh tại kỳ báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.
	87.272.728	87.272.728	
Số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán	30/06/2022 (VNĐ)	01/01/2022 (VNĐ)	

Phải thu khách hàng Tổng công ty Hạ tầng Mạng Viễn thông Tỉnh, Thành phố	16.464.417.231 11.153.979.404 5.310.437.827	41.036.491.325 28.352.835.101 12.683.656.224	Hợp đồng giao dịch với bên liên quan phát sinh từ năm 2020, thực tế nội dung của mục báo cáo giao dịch với bên liên quan đã phát sinh tại kỳ báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.
Người mua trả tiền trước Viễn thông Tỉnh, Thành phố	125.414.000 125.414.000		Hợp đồng giao dịch với bên liên quan phát sinh từ năm 2020, thực tế nội dung của mục báo cáo giao dịch với bên liên quan đã phát sinh tại kỳ báo cáo năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

2. Giao dịch với các bên liên quan khác như sau:

Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tiền lương thưởng và các khoản lợi ích khác của Tổng giám đốc và người quản lý khác:		6 tháng đầu năm 2022 (VNĐ)		6 tháng đầu năm 2021 (VNĐ)	
	Chức vụ				
Thù lao thành viên HĐQT					
- Nguyễn Hoài Nam	Chủ tịch HĐQT	7.500.000		9.000.000	
- Trần Nam Phương	Phó Chủ tịch HĐQT	6.000.000		12.500.000	
- Nguyễn Thanh Hải	Thành viên HĐQT	4.500.000		-	
- Phạm Trần Thọ	Thành viên HĐQT	4.500.000		-	
- Đinh Tiến Vịnh	Thành viên HĐQT	4.500.000		12.200.000	
		27.000.000		33.500.000	
Tiền lương, Thù lao thành viên Ban kiểm soát					
- Lưu Thu Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	6.000.000		7.500.000	
- Phạm Thị Thanh Lan	Thành viên Ban kiểm soát	3.750.000		-	
- Phạm Thị Lan	Thành viên Ban kiểm soát	3.750.000		-	
		13.500.000		7.500.000	
Tiền lương và các khoản lợi ích khác của Tổng giám đốc và người quản lý khác					
- Nguyễn Quốc Anh	Tổng giám đốc	307.737.240		330.696.911	
- Nguyễn Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc	228.199.811		-	
- Tuyền Tuấn Long	Phó Tổng giám đốc	194.717.357		163.166.704	
- Phạm Quang Dũng	Phó Tổng giám đốc	176.679.947		164.596.882	
		907.334.355		658.460.496	

Ngoài giao dịch với bên liên quan nêu trên, các bên liên quan khác không phát sinh giao dịch trong kỳ và không có số dư tại ngày kết thúc kỳ kế toán với Công ty.

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của cổ người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2022):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT :									
1	Nguyễn Hoài Nam		Chủ tịch HĐQT							
1.01	Bố đẻ (đã mất)									
1.02	Đặng Thị Thanh Trà		Mẹ đẻ							
1.03	Nguyễn Thanh Bá		Bố vợ							
1.04	Hoàng Thị Việt Hoa		Mẹ vợ							
1.05	Nguyễn Thị Phúc An		Vợ							
1.06	Nguyễn An Nhi		Con							
1.07	Nguyễn Gia Linh		Con							
1.08	Nguyễn Trang Linh		Con							

1.09	Nguyễn Thị Trà My		Em gái																
1.10	Đoàn Ngọc Cương		Em rể																
2	Trần Nam Phương		Phó Chủ tịch HĐQT																
2.01	Trần Thanh Chương		Bố đẻ																
2.02	Nguyễn Xuân Sáu		Mẹ đẻ																
2.03	Phạm Ngọc Minh		Bố vợ (đã mất)																
2.04	Nguyễn Ngọc Dung		Mẹ vợ																
2.05	Phạm Thủy Nga		Vợ																

2.06	Trần Nam Sơn		Con																	
2.07	Trần Ngọc Mai		Con																	
2.08	Trần Thanh Phương		Anh trai																	
2.09	Trần Cẩm Vân		Em gái																	
2.10	Trần Thị Thu Hà		Chị dâu																	
2.11	Nguyễn Tuấn Anh		Em rể																	
3	Đình Tiến Vinh		Ủy viên HĐQT																	
3.01	Đình Tiến Vinh		Bố đẻ																	
3.02	Vũ Thị Khoát		Mẹ đẻ																	
3.03	Trần Xuân Trụ		Bố vợ																	
3.04	Nguyễn Thị Là		Mẹ vợ																	

3.06	Nguyễn Quý Thu		Anh rể							
3.07	Phạm Quang Đông		Anh trai							
3.08	Phan Thanh Hà		Chị dâu							
3.09	Phạm Thị Phương		Chị gái							
3.10	Phạm Thị Cây		Mẹ vợ							
4	Nguyễn Thanh Hải		Ủy viên HDQT, P. TGD							
4.01	Nguyễn Thanh Bá		Bố đẻ							
4.02	Hoàng Thị Việt Hoa		Mẹ đẻ							
4.03	Bố vợ (đã mất)									
4.04	Trương Thị Việt Phương		Mẹ vợ							
4.05	Phùng Thị Phương Thảo		Vợ							
4.06	Nguyễn Thanh Phúc		Con							
4.07	Nguyễn Thanh Long		Con							
4.08	Nguyễn Thị Lan Hương		Chị gái							

2	Phạm Thị Thanh Lan		Thành Viên ban kiểm soát																
2.01	Phạm Minh Giang		Chồng																
2.02	Phạm Mạnh Tường		Bố đẻ																
2.03	Phan Thị Nè		Mẹ chồng																
2.04	Phạm Vũ Hà Thanh		Con																
2.05	Phạm Thị Minh Ngọc		Con																
2.06	Phạm Vũ Tuấn Phong		Con																
2.07	Đỗ Trọng Hiếu		Con rể																

1.07	Nguyễn Anh Tú		Chồng															
1.08	Hoàng Đạt		Con															
1.09	Nguyễn Thị Thanh Huyền		Con															
1.10	Phạm thị thùy Dương		Em dâu															

2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Đoàn Ngọc Cương	Em rể của ông Nguyễn Hoài Nam- Chủ tịch HDQT	357.900 CP	4,588%	377.000 CP	4,71 %	Mua
02	Đình Tiến Vinh	Ủy viên HDQT	911.236 CP	11,68%	800.036 CP	10 %	Bán

